TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày 11-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phin;

Ông Trần Ngọc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

TTT, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1964 tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Số 5/280, đường A, phường B, quận C, Hải Phòng; trú tại: Số nhà 15/67, tổ dân phố 16, phường D, quận E, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông F (đã chết) và bà G; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Án số 160/HSST ngày 02-11-1991 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Án số 24-STHS ngày 27-01-1992 Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 03 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, tổng hợp 06 tháng tù của bản án số 160/HSST ngày 02-11-1991, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 tháng tù và Án số 48/2014/HSST ngày 29-12-2014 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 17-6-2020, tạm giam từ ngày 19-6-2020; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông NCK1 và anh NCK2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 17-6-2020 TTT điều khiển xe môtô biển kiểm soát 16L7 - 1406 đi từ nhà tới khu vực đường tàu A, quận C để tìm mua Heroin về

sử dụng cho bản thân. Khi vào khu vực đường tàu TTT gặp và mua của một nam giới không quen biết 05 (năm) túi nilon được hàn kín bên trong mỗi túi có một gói giấy bạc đều chứa Heroin với giá 750.000 (Bảy trăm lăm mươi nghìn) đồng và cất vào túi quần đang mặc phía trước bên phải rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày TTT đi tới khu vực chân cầu J mới thuộc địa phận tổ dân phố H, phường I, quận K thì bị tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện đưa về trụ sở Công an phường Hạ Lý kiểm tra thu giữ bên trong túi quần phía trước bên phải của TTT 05 túi nilon chứa Heroin và chiếc xe môtô biển kiểm soát 16L7 - 1406. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với TTT.

Tại Kết luận giám định số 370/KLGĐ-MT ngày 17-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,92 gam, là loại Heroin"*.

Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 16L7 - 1406 quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa TTT đã khai nhận hành vi cất giấu, tàng trữ chất ma túy là chất Heroin có khối lượng 0,92 gam bị tổ công tác thuộc Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 17-6-2020, tại khu vực chân cầu J, thuộc địa phận tổ dân phố H, phường I, quận K như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Cáo trạng số: 67/CT-VKSHB, ngày 01-10-2020, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã quyết định truy tố bị cáo TTT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo TTT về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo TTT từ 27 đến 30 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17-6-2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số 370/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 16L7 - 1406, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho TTT quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Nội dung lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên được phân công điều tra vụ án, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên được phân công kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện, tuân thủ đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án đều hợp pháp.

Về tội danh và áp dụng hình phạt:

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo TTT đã khai nhận về hành vi cất giấu trái phép lượng ma túy qua giám định là loại Heroin có khối lượng 0,92 gam, bị tổ công tác thuộc Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang vào hồi 08 giờ 20 phút, ngày 17-6-2020, tại khu vực chân cầu J, thuộc địa phận tổ dân phố H, phường I, quận K như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo TTT đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Do vậy Cáo trạng đã truy tố bị cáo TTT về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án như đã nêu trong phần nhân thân của bị cáo ở trên nên lần phạm tội này cần phải được xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bố đẻ của bị cáo là ông F là người có công với cách mạng và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và bị cáo là người khuyết tật do bị tai nạn lao động cụt bàn tay bên trái nên bị cáo còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo là người không có việc làm và thu nhập ổn định và không xác định được bị cáo có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Khi bắt giữ Cơ quan điều tra đã thu giữ của TTT lượng ma túy được niêm phong trong phong bì thư số 370/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng. Đây là số ma túy mà bị cáo đã tàng trữ trái phép, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

[10] Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 16L7 - 1406, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã tách ra điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

[11] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho TTT tài liệu điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo TTT 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 17-6-2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số 370/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng ngày 05-10-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo TTT phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- CQĐT - Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Kiên